

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 7475 /BGDĐT-GDTrH

V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
GDTrH năm học 2008-2009**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2008

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẾN TRE

ĐẾN Số: 1942.....
Ngày: 26/8/08....

Chuyển: Căn cứ Chỉ thị số 47/2008/CT-BGDĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ

Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo
dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp năm học 2008-
2009, Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học như sau:**Kính gửi: Các Sở Giáo dục và Đào tạo****A. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHUNG**

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH10 về đổi mới chương trình
giáo dục phổ thông, Nghị quyết số 41/2000/QH10 về phổ cập giáo dục trung học
cơ sở của Quốc hội (Khoá X), Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ
Chính trị Trung ương Đảng về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương
đạo đức Hồ Chí Minh", Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng
Chính phủ "Về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục", cuộc
vận động "Hai không", thực hiện chủ đề "Năm học ứng dụng công nghệ thông
tin, đổi mới quản lý tài chính và triển khai phong trào xây dựng trường học thân
thiện, học sinh tích cực".

2. Thực hiện Kế hoạch giáo dục (KHGD) với 37 tuần thực học mỗi năm học.
Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập,
rèn luyện của HS, bảo đảm yêu cầu thí nghiệm, thực hành, hướng nghiệp và thí
diểm mô hình trường THPT kỹ thuật. Từng bước phát triển mạng lưới trường học,
chuẩn hoá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nâng cấp cơ sở vật chất (CSVC).

3. Chuẩn bị triển khai thực hiện các Chương trình quốc gia về phát triển, hiện
đại hóa hệ thống các trường chuyên, cung cấp, phát triển hệ thống các trường phổ
thông dân tộc nội trú (PTDTNT); cung cấp và phát triển các trường tư thục.

4. Phấn đấu bảo đảm tiến độ và chất lượng trong việc thực hiện mục tiêu phổ
cập giáo dục trung học cơ sở (PCGDTHCS) trong cả nước vào năm 2010.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH GIÁO DỤC****1. Thực hiện Kế hoạch thời gian và KHGD**

a) Thực hiện KHGD với 37 tuần thực học mỗi năm học đổi với trường
THCS, THPT công lập, học kỳ I bố trí 19 tuần, học kỳ II bố trí 18 tuần trên cơ sở
giữ nguyên tổng số tiết học dành cho các môn học, điều chỉnh thời lượng và tích
hợp một số hoạt động giáo dục, giảm số tiết học hàng tuần.

Bộ GDĐT ban hành *Khung phân phối chương trình* (KPPCT), trong đó quy định phần CT phải hoàn thành ở thời điểm kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học, thời lượng dành cho kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ các môn học. Căn cứ KPPCT, các Sở GDĐT ban hành PPCT các cấp THCS, THPT và hướng dẫn các Phòng GDĐT, trường THPT thực hiện, bảo đảm tiến độ trong quá trình dạy học cơ bản thống nhất trong toàn tỉnh, thành phố. Đối với các trường ngoài công lập, trường học 2 buổi/ngày và trường tự chủ tài chính có kinh phí chi trả giờ dạy vượt tiêu chuẩn, có thể tăng thời lượng cho các môn học cũng như các chương, bài cho phù hợp với khả năng tiếp thu của học sinh (các trường không thu tiền học sinh để chi trả cho việc tăng tiết học).

b) Các trường THPT rút kinh nghiệm trong 2 năm học vừa qua để tổ chức tốt hơn việc phân ban, phù hợp với năng lực, nguyện vọng của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng GV, giúp đỡ GV mới ra trường chưa qua bồi dưỡng chuyên môn, bảo đảm cho GV nắm vững CT-SGK, có kỹ năng đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học, nắm vững phân phối CTGDPT và nắm vững *chuẩn kiến thức, kỹ năng* của môn học, hoạt động giáo dục. Các Sở GDĐT chủ động chuẩn bị kịp thời, không để chậm cung ứng thiết bị dạy học.

c) Thực hiện dạy học tự chọn ở cấp THPT:

+ Đối với ban KHTN và ban KHXH-NV: Toàn bộ thời lượng dạy học tự chọn trong KHGD được sử dụng để dạy học tự chọn bám sát (*ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu kiến thức, kỹ năng, không bổ sung kiến thức nâng cao mới*).

+ Đối với ban CB, tổ chức dạy học tự chọn theo 1 trong 2 cách sau đây:

(i) *Cách 1*: Dạy học từ 1 đến 3 môn nâng cao trong số 8 môn nâng cao (Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ). Các môn này có thể dạy theo CT-SGK nâng cao hoặc CT-SGK chuẩn và chủ đề tự chọn nâng cao. Thời lượng dạy học tự chọn còn lại dành để dạy chủ đề bám sát.

(ii) *Cách 2*: Dạy tất cả các môn theo CT-SGK chuẩn và thời lượng dạy tự chọn dùng để ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu kiến thức, kỹ năng các môn học.

d) Giải quyết chuyển ban, chuyển hình thức học tập phân hoá trong ban CB, sắp xếp HS lưu ban phù hợp với học lực và ổn định tổ chức dạy học của trường (nếu có học sinh lưu ban ở lớp 12, có thể cho phép miễn học môn Tin học).

đ) Đối với các môn Mĩ thuật, Âm nhạc (THCS), những trường không đủ giáo viên đạt chuẩn chuyên môn, thiết bị dạy học, các Sở GDĐT cần hợp đồng giáo viên (kể cả giáo viên môn học đó đã về hưu), sử dụng giáo viên thỉnh giảng trong số các họa sỹ, nhạc sỹ ở địa phương, thuê thiết bị để bảo đảm kế hoạch giáo dục. Nếu vẫn chưa khắc phục được khó khăn, cần có biện pháp tổ chức, lựa chọn nội dung dạy học thích hợp để bảo đảm yêu cầu giáo dục toàn diện.

2. Thực hiện các hoạt động giáo dục

a) Phân công giáo viên thực hiện các Hoạt động giáo dục:

Trong KHGD quy định tại CTGDPT do Bộ GDĐT ban hành, các *hoạt động giáo dục* đã được quy định thời lượng với số tiết học cụ thể như các môn học. Đối với giáo viên được phân công thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) và Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (HĐGDHN) được tính giờ dạy học như các môn học; việc tham gia điều hành Hoạt động giáo dục tập thể (chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối tuần) là thuộc nhiệm vụ quản lý của Ban Giám hiệu và giáo viên chủ nhiệm lớp, không tính là giờ dạy học.

b) Thực hiện tích hợp giữa HĐGDNGLL, HĐGDHN, môn Công nghệ:

- HĐGDNGLL: Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng và tích hợp nội dung HĐGDNGLL sang môn GDCD như sau:

- Cấp THCS (các lớp 6, 7, 8, 9): Ở các chủ đề về đạo đức và pháp luật;
- Cấp THPT: Lớp 10, ở chủ đề về đạo đức; lớp 11, các chủ đề về kinh tế và chính trị - xã hội; lớp 12, ở các chủ đề về pháp luật.

Đưa nội dung giáo dục về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào thực hiện ở lớp 9, lớp 10 và tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" vào HĐGDNGLL.

- HĐGDHN:

+ Lớp 9: Điều chỉnh thời lượng HĐGDHN thành 9 tiết/năm học bằng việc đưa một số nội dung GDHN tích hợp sang HĐGDNGLL ở 2 *chủ điểm* sau đây:

- (i) "*Truyền thống nhà trường*", chủ điểm tháng 9;
- (ii) "*Tiến bước lên Đoàn*", chủ điểm tháng 3.

Nội dung tích hợp do Sở GDĐT (hoặc uỷ quyền cho các Phòng GDĐT) hướng dẫn trường THCS thực hiện cho sát thực tiễn địa phương. Cần tập trung hướng dẫn học sinh lựa chọn con đường học lên (THPT, GDTX, TCCN, học nghề) hoặc đi vào cuộc sống lao động.

+ Các lớp 10, 11, 12: Điều chỉnh thời lượng HĐGDHN thành 9 tiết/năm học sau khi tích hợp đưa sang giảng dạy ở môn Công nghệ (*phần "Tạo lập doanh nghiệp" lớp 10*) và tích hợp đưa sang HĐGDNGLL (do giáo viên môn Công nghệ, giáo viên HĐGDNGLL thực hiện) ở 3 *chủ đề* sau đây:

- (i) "*Thanh niên với vấn đề lập nghiệp*", chủ đề tháng 3;
- (ii) "*Thanh niên với học tập, rèn luyện vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*", chủ đề tháng 9;
- (iii) "*Thanh niên với xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", chủ đề tháng 12.

Nội dung tích hợp do Sở GDĐT hướng dẫn hoặc uỷ quyền cho các trường THPT hướng dẫn GV thực hiện cho sát thực tiễn địa phương. Cần hướng dẫn học sinh lựa chọn con đường học sau THPT (ĐH, CĐ, TCCN, học nghề) hoặc đi vào cuộc sống lao động. Về phương pháp tổ chức thực hiện HĐGDHN, có thể riêng theo lớp hoặc theo khối lớp; có thể giao cho giáo viên hoặc mời các chuyên gia, nhà quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp giảng dạy.

c) HĐGD nghề phổ thông:

Nơi có đủ GV đào tạo đúng chuyên môn, đủ CSVC phải thực hiện HĐGDNPT ở lớp 11, tổ chức thi và cấp chứng chỉ GDNPT cho những học sinh hoàn thành chương trình 105 tiết đạt yêu cầu trên. Nơi chưa đủ giáo viên đào tạo đúng chuyên môn, chưa đủ CSVC có thể chưa thực hiện chương trình HĐGDNPT nhưng phải khẩn trương khắc phục, không để kéo dài. Các vấn đề cụ thể khác về HĐGDNPT thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 8608/BGDDT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GDĐT (*về tổ chức kỳ thi, sẽ có hướng dẫn sau*).

3. Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá

a) Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học (PPDH):

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo chặt chẽ công tác đổi mới PPDH và các hoạt động liên quan như xây dựng đội ngũ giáo viên, tăng cường CSVC, thiết bị dạy học, động viên khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích. Tăng cường chỉ đạo đổi mới PPDH thông qua bồi dưỡng giáo viên, dự giờ trao đổi kinh nghiệm, tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo cấp trường, cụm trường, địa phương, hội thi giáo viên giỏi các cấp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để phục vụ đổi mới PPDH. Mỗi trường THCS, THPT cần có kế hoạch tuyển dụng đủ giáo viên để giảng dạy môn Tin học và hỗ trợ ứng dụng CNTT trong dạy học, trong quản lý.

- Những yêu cầu quan trọng trong việc đổi mới PPDH là:

- + Bồi dưỡng tình cảm hứng thú, giáo dục thái độ tích cực, tinh thần chủ động, sáng tạo trong học tập cho học sinh; phát huy vai trò chủ đạo của giáo viên;

- + Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh, thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, vừa sức tiếp thu của học sinh (nhất là đối với bài dài, bài khó, nhiều kiến thức mới); bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất kiến thức;

- + Tăng cường ứng dụng CNTT, phương tiện trực quan trong dạy học, sử dụng các phương tiện nghe nhìn, thực hiện đầy đủ thí nghiệm, thực hành, liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với từng bài học;

- + Giáo viên sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, coi trọng việc khuyến khích, động viên học sinh học tập, tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm;

- + Dạy học sát đối tượng, coi trọng bồi dưỡng học sinh khá giỏi và giúp đỡ học sinh học lực yếu kém.

- Đối với các môn học: Mĩ thuật, Âm nhạc (THCS), Thể dục (THCS, THPT) cần coi trọng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và *giáo dục tình cảm hứng thú, thái độ tích cực, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức cố gắng vươn lên trong học tập* cho học sinh, không quá thiên về đánh giá thành tích như mục tiêu đào tạo chuyên ngành họa sỹ, nhạc sỹ, vận động viên.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá (KTĐG):

- Những yêu cầu quan trọng trong việc đổi mới KTĐG là:

+ Giáo viên đánh giá sát đúng trình độ học sinh với thái độ khách quan, công minh và hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập của mình;

+ Trong quá trình dạy học, cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan trong KTĐG kết quả học tập của học sinh, chuẩn bị tốt cho việc đổi mới các kỳ thi theo chủ trương của Bộ GDĐT; riêng kiểm tra học kỳ I và học kỳ II vẫn áp dụng hình thức tự luận.

+ Thực hiện đúng quy định của Quy chế Đánh giá, xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT, tiến hành đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành.

- Đổi mới đánh giá các môn Mỹ thuật, Âm nhạc (THCS), Thể dục (THCS, THPT); Đánh giá bằng điểm hoặc bằng nhận xét kết quả học tập theo Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT và Khung PPCT môn học.

c) Đổi với một số môn khoa học xã hội và nhân văn như: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, cần coi trọng đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG theo hướng hạn chế ghi nhớ máy móc, không yêu cầu làm bài theo mẫu mà khuyến khích từng bước ra loại đề "mở", đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài.

d) Từ năm học 2008-2009, tập trung chỉ đạo đánh giá sâu hiệu quả dạy học của môn Giáo dục công dân để tiếp tục đổi mới PPDH, KTĐG nhằm nâng cao chất lượng môn học này (*có hướng dẫn riêng*).

4. Thí điểm mô hình giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

a) Các Sở GDĐT lập kế hoạch triển khai tiếp hướng dẫn tại công văn số 10188/BGDDT-GDTrH ngày 24/9/2007 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật cấp THCS và THPT; khai thác các nguồn lực cho công tác *Giáo dục khuyết tật*, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Các Sở GDĐT chỉ đạo các trường THCS, THPT vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Đổi với học sinh khuyết tật nặng, cần có danh sách để hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh không chuyên cần, ngồi sai lớp.

b) Bộ GDĐT đang chỉ đạo triển khai nghiên cứu thí điểm mô hình *Giáo dục hòa nhập* học sinh khuyết tật cấp THCS tại 2 tỉnh Ninh Bình và Quảng Nam. Trong thời gian tới, Bộ GDĐT sẽ tiếp tục mở rộng thí điểm tại một số tỉnh, thành phố khác để từ kết quả thí điểm, Bộ GDĐT sẽ chỉ đạo mở rộng Giáo dục hòa nhập trong cả nước. Đổi với 2 tỉnh thí điểm, cần chỉ đạo các trường THCS được lựa chọn thí điểm tiến hành phối hợp với chính quyền, đoàn thể, các tổ chức xã hội và cộng đồng thực hiện đúng tiến độ và quy trình hoạt động, xây dựng phương án mở rộng phạm vi thí điểm đối với các trường THCS trong toàn tỉnh.

5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương (hướng dẫn tại công văn số 5977/BGDDT-GDTrH ngày 07/7/2008).

6. Thực hiện tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường (hướng dẫn tại công văn số 7120/BGDDT-GDTrH ngày 07/8/2008).

7. Thí điểm trường trung học phổ thông kỹ thuật (có hướng dẫn riêng).

II. PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP, XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA VÀ THỰC HIỆN PHỔ CẬP GIÁO DỤC

1. Phát triển mạng lưới trường lớp

Các cấp quản lý giáo dục tham mưu với UBND cùng cấp lập quy hoạch mạng lưới trường lớp THCS, THPT, trong đó có trường nội trú, bán trú cho học sinh ở xa; đề xuất biện pháp giải quyết đất đai trường học theo quy định đối với trường chuẩn quốc gia; giải quyết dứt điểm thủ tục pháp lý về quyền sử dụng đất; chỉ đạo việc chuyển đổi loại hình trường THCS, THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

2. Xây dựng CSVC trường học, trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng trường THPT chuyên, trường dân tộc nội trú

a) Xây dựng CSVC trường học:

- Các Sở GDĐT chủ động có kế hoạch xây dựng CSVC trường lớp, đẩy nhanh tiến độ "chuẩn hoá, hiện đại hoá" CSVC các trường THCS, THPT. Kết hợp nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước với các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác để xây dựng trường lớp, mua sắm thiết bị dạy học, trước hết là thiết bị dạy học lớp 12 phục vụ đổi mới CT-SGK, mua sắm đủ máy vi tính để dạy học môn Tin học. Tăng số trường lớp THCS, THPT học trên 6 buổi/tuần.

- Tổ chức tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học, phổ biến nhân rộng kinh nghiệm tự làm đồ dùng dạy học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (soạn phần mềm dạy học, giáo án điện tử, tạo lập nguồn dữ liệu tham khảo phục vụ dạy và học). Xây dựng phòng học bộ môn theo *Quy định về phòng học bộ môn* ban hành kèm theo Quyết định số 37/2008/QĐ-BGDDT ngày 16/7/2008 và triển khai thực hiện *Quy chế thiết bị giáo dục* ban hành kèm theo Quyết định số 41/2000/QĐ-BGDDT ngày 06/01/2000 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn theo *Quy chế hoạt động thư viện trường học* ban hành theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDDT của Bộ GD&ĐT. Hàng năm, các Sở GDĐT tổ chức kiểm tra công nhận thư viện trường học đạt chuẩn quốc gia, tổ chức thi cán bộ thư viện giỏi theo hướng dẫn tại công văn số 7594/GDTrH ngày 07/5/2004.

- Xây dựng cảnh quan, môi trường nhà trường xanh - sạch - đẹp theo *Quy định về vệ sinh trường học* ban hành kèm theo Quyết định số 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ Y tế và yêu cầu của phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

b) Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

Thực hiện hướng dẫn tại văn bản số 08/2005/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2005 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia (giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2010) và văn bản số 3481/GDTrH ngày 06/5/2005 về việc hướng dẫn xây dựng trường chuẩn quốc gia. Các Sở GDĐT cần lập kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia đến năm 2010 trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt để tổ chức thực hiện.

c) Tích cực chuẩn bị để triển khai thực hiện các Chương trình quốc gia: "Phát triển và hiện đại hóa hệ thống các trường THPT chuyên giai đoạn 2008-2015" và "Củng cố và phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2009-2015". Các tỉnh, thành phố tập trung nguồn lực làm tốt việc xây dựng CSVC, xây dựng đội ngũ giáo viên và thực hiện các nhiệm vụ quản lý trường THPT chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) theo phân cấp của Luật Giáo dục. Bộ GDĐT ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của các trường THPT chuyên, PTDTNT và các văn bản quản lý; chỉ đạo việc bồi dưỡng thi chọn học sinh giỏi quốc gia, chuẩn bị đội tuyển dự các kỳ thi Olympic quốc tế. Mỗi tỉnh, thành phố đều có một hoặc một số trường THPT chuyên được xây dựng tối thiểu đạt chuẩn quốc gia.

3. Kiện toàn các Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp

Triển khai thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp (KTTH-HN) ban hành kèm theo Quyết định số 44/2008/BGDDT ngày 30/7/2008 của Bộ GDĐT để hỗ trợ tốt hơn hoạt động giáo dục nghề phổ thông và hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho các trường THCS, THPT. Những nơi có điều kiện, có thể thành lập Trung tâm thực hiện đồng thời 3 chức năng: GDTX, KTTH-HN và dạy nghề.

4. Thực hiện phổ cập giáo dục

Các Sở GDĐT tham mưu với chính quyền biện pháp kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch kinh phí của chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện mục tiêu PCGDTHCS phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Phải kiên quyết bảo đảm chất lượng PCGDTHCS, khắc phục tình trạng chạy theo thành tích, hạ thấp chất lượng.

Đối với địa phương đã đạt chuẩn, cần củng cố vững chắc kết quả đã đạt được, phấn đấu 100% đơn vị cấp xã đạt chuẩn, từng bước nâng cao chất lượng PCGDTHCS. Đối với nơi có điều kiện, cần từng bước thực hiện *phổ cập giáo dục trung học bằng sự phát triển cân đối cả giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề*.

III. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho giáo viên, CBQLGD về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục đào tạo

của Đảng và Nhà nước. Thực hiện Quyết định số 16/2008/BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT về Quy định đạo đức nhà giáo, thực hiện cuộc vận động “*Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và hưởng ứng phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Coi trọng việc chuẩn hoá giáo viên, CBQLGD, tăng tỷ lệ đạt trình độ đào tạo trên chuẩn. Trong năm học 2008-2009, triển khai việc đánh giá, bồi dưỡng hiệu trưởng và giáo viên theo chuẩn do Bộ GDĐT ban hành.

2. Các Sở GDĐT tham mưu với UBND tỉnh, thành phố để thực hiện Thông tư liên tịch số 35/TTLT-BGD&ĐT-BNV về biên chế của trường phổ thông công lập, phải có giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Quốc phòng và an ninh, viên chức phụ trách thư viện, thiết bị dạy học.

IV. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Tăng cường kỷ cương, nền nếp và hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

a) Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GDĐT.

b) Thiết lập kỷ cương, nền nếp trong KTĐG, thi cử, bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng. Các cơ quan QLGD và các trường không tự đặt ra các kỳ thi, thi thử ngoài quy định của Bộ GDĐT.

c) Triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 và Kế hoạch số 307/KH-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ GDĐT về việc phát động phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013. Đề cao việc xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, phát huy vai trò tích cực, tinh thần tự giác, hứng thú học tập cho học sinh, giáo dục thái độ, hành vi ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong trường, uốn nắn mọi thái độ, hành vi thiếu văn hoá, ngăn ngừa hành vi bạo lực trong trường học. Các trường xây dựng kế hoạch hưởng ứng phong trào để đăng ký với Phòng GDĐT, Sở GDĐT; trong năm học 2008-2009 các trường tập trung thực hiện các nội dung đã nêu trong văn bản Chỉ thị và Kế hoạch nói trên, phấn đấu mỗi tinh, thành phố có ít nhất 1 trường THCS, 1 trường THPT đạt tiêu chuẩn “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

d) Tăng cường quản lý việc thực hiện CTGDPT, bảo đảm thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục; đồng thời quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2007 của Bộ GDĐT.

Các trường THCS, THPT phải báo cáo kịp thời với cơ quan chủ quản, các Sở GDĐT phải báo cáo bằng văn bản với Bộ GDĐT và Ủy ban nhân dân các tinh, thành phố những khó khăn không thể khắc phục được trong việc thực hiện các môn học, HDGD đã quy định trong CTGDPT.

2. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

a) Tuyên truyền và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về xã hội hóa giáo dục, đặc biệt là *Nghị quyết 05/2005/NQ-CP* ngày 18/4/2005 về xã hội hóa giáo dục và *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP* ngày 30/5/2008 của Chính phủ về *chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường*. Cùng cỗ và phát triển các trường tư thực gắn liền với tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện KHGD để bảo đảm chất lượng toàn diện.

b) Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của các trường THCS, THPT công lập theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; thực hiện "3 công khai" và "4 kiểm tra" quy định tại Chỉ thị số 47/2008/CT-BGDĐT của Bộ GDĐT về nhiệm vụ năm học 2008-2009.

c) Triển khai thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/3/2008 của Bộ GDĐT. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, tổ chức xã hội, với gia đình và cộng đồng để hưởng ứng phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*"; lòng ghép với việc tiếp tục thí điểm mô hình "*Trường THCS thân thiện*" ở một số trường THCS theo Chương trình hợp tác với Quỹ Nhi đồng Liên Hợp quốc (UNICEF).

V. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các Sở GDĐT có kế hoạch phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu công tác một cách thực chất. Tổ chức phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, động viên khen thưởng kịp thời nhằm tạo động lực phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2007-2008.

Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, các cấp quản lý phải coi trọng việc thanh tra, kiểm tra, kiểm định của cấp trên và công tác tự kiểm tra, kiểm định của trường học và cơ sở giáo dục khác đối với kết quả thực hiện các chỉ tiêu chất lượng.

Các Sở GDĐT chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại *Kế hoạch thời gian năm học* của Bộ GDĐT.

Trong công tác thi đua, khen thưởng năm học 2008-2009, Bộ GDĐT sẽ chú trọng đánh giá các mặt hoạt động quan trọng phản ánh hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý giáo dục ở các địa phương, trường học như sau:

1. Về kết quả tổ chức thực hiện chủ đề "*Năm học đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới quản lý tài chính và triển khai phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*";

2. Về kết quả nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, giảm số lượng học sinh lưu ban, bỏ học, tăng cường giúp đỡ học sinh học lực yếu kém;

3. Thực hiện CTGDPT và KHGD, tích cực đổi mới PPDH, KTĐG, tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý văn bằng, chứng chỉ;
4. Thực hiện tiến độ và bảo đảm chất lượng PCGDTTHCS, phổ cập giáo dục trung học cho những địa bàn có điều kiện;
5. Biện pháp và kết quả xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD;
6. Biện pháp và kết quả thực hiện xã hội hóa giáo dục;
7. Biện pháp và kết quả xây dựng CSVC, mua sắm thiết bị dạy học, tự làm đồ dùng dạy học và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đầu tư nâng cấp các trường THPT chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú;
8. Việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở GDĐT lập kế hoạch cụ thể để chỉ đạo các Phòng GDĐT, các trường THPT thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học theo hướng dẫn tại văn bản này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời để Bộ GDĐT chỉ đạo giải quyết.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các Thứ trưởng (để ph/hợp);
- Các Sở GDĐT (để th/hiện);
- Các CQ thuộc Bộ (để th/hiện);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDTrH.

Nguyễn Vinh Hiển

